



Biểu số 113/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ IV NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ IV NĂM 2023	SỐ SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
I	Tổng số thu	5.586.000.000	2.598.449.558	46, 52
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	200 000 000	63 851 250	31, 93
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	372 000 000	897 928 250	241, 38
3	Thu bổ sung	5.014.000.000	1.636.670.058	32, 64
	- Bổ sung cân đối ngân sách	5.014.000.000	1.253.500.000	25,
	- Bổ sung có mục tiêu		383.170.058	
II	TỔNG SỐ CHI	5.586.000.000	2.148.618.279	38, 46
1	Chi đầu tư phát triển		315 000 000	
2	Chi thường xuyên	5438 000 000	1833 618 279	33, 72
3	Tiết kiệm chi	69 000 000		
4	Dự phòng	79 000 000		



ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ IV NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
I	Tổng số thu	5.600.000.000	5.586.000.000	2.598.449.558	1.824.767.058	46	33
1	Các khoản thu 100%	175.000.000	175.000.000	63.851.250	63.851.250	36	36
	- Phí, lệ phí	165.000.000	165.000.000	63.851.250	63.851.250	39	39
	* Phí chứng thư, chứng thực, hộ tịch, cư trú	100.000.000	100.000.000	47.026.250	47.026.250	47	47
	* Phí Môn bài	65.000.000	65.000.000	16.825.000	16.825.000	26	26
	- Thu khác						
	Thu tại xã	10.000.000	10.000.000				
II.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5.425.000.000	397.000.000	897.928.250	124.245.750		
	1. Các khoản thu phân chia	1.605.000.000	397.000.000	372.584.750	124.245.750	61	31
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	25.000.000	25.000.000	33.173.000	33.173.000	47	133
	- Thuế GTGT	640.000.000	192.000.000	216.422.500	64.926.750	34	34
	- Thuế TNĐB	40.000.000					
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	900.000.000	180.000.000	122.989.250	26.146.000	14	15
	2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	3.820.000.000		525.343.500		14	
	Thuế TNCN từ SXKD	320.000.000		102.227.000		32	
	Thuế TNCN từ chuyển quyền	3.500.000.000		423.116.500		12	
	Thu nộp trả ngân sách cấp trên						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ NS cấp trên		5.014.000.000	1.636.670.058	1.636.670.058		
	- Bổ sung cân đối ngân sách		5.014.000.000	1.253.500.000	1.253.500.000		
	- Bổ sung có mục tiêu			383.170.058	383.170.058		



Ước thực hiện chi ngân sách xã Quý IV năm 2023

Biểu số 115/CK TC-NSNN

Đơn vị: 1000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2023		Ước thực hiện Quý IV năm 2023		SO SÀNH (%)
		DT	Tổng số	Tổng số	XDCB	
A	1	2	3	4	5	6
	Tổng số chi	5.586.000.000	-	2.148.618.279	315.000.000	1.833.618.279
I	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên	69.000.000		-		
II	Chi thường xuyên	5.438.000.000		5.438.000.000	315.000.000	1.833.618.279
1	Chi cho công tác dân quản tư vệ, trật tự an toàn xã hội	801.620.000		801.620.000	206.131.258	206.131.258
1,1	Chi dân quản tư vệ	420.200.000		420.200.000	82.388.858	82.388.858
1,2	Chi trật tự an toàn xã hội	381.420.000		381.420.000	123.742.400	123.742.400
2	Chi y tế	75.100.000		75.100.000	-	-
	Giáo dục				-	-
3	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	234.800.000	4.800.000
4	Chi phát thanh, truyền thanh				-	-
5	Chi thể dục TT	25.000.000		25.000.000	9.000.000	9.000.000
6	Chi bảo vệ môi trường				-	-
7	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000	40.101.490	40.101.490
7,1	Làm nghiệp và DV làm nghiệp	10.000.000		10.000.000	-	-
7,2	Nông nghiệp và DV Nông nghiệp	15.000.000		15.000.000	40.101.490	40.101.490
7,3	Thủy lợi	10.000.000		10.000.000	85.000.000	850
8	Giao thông				-	-
9	Các hoạt động kinh tế khác				-	-
10	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.375.748.000		4.375.748.000	1.493.232.531	1.493.232.531
	Trong đó: Quỹ lương				1.141.487.783	1.141.487.783
10,1	Quản lý Nhà nước	2.654.666.000		2.654.666.000	945.110.481	945.110.481
10,1,1	Hội đồng nhân dân	363.412.000		363.412.000	184.589.850	184.589.850
10,1,1*	Ủy ban nhân dân	2.291.254.000		2.291.254.000	760.520.631	760.520.631
10,2	Đảng CS Việt Nam	674.715.000		674.715.000	287.251.600	287.251.600
10,3	Mặt trận TQ Việt Nam	474.679.000		474.679.000	97.686.000	97.686.000
10,4	Đoàn TN CS HCM	127.489.000		127.489.000	34.292.850	34.292.850
10,5	Hội Liên hiệp Phụ nữ	108.013.000		108.013.000	29.481.300	29.481.300
10,6	Hội Nông dân	98.536.000		98.536.000	33.901.300	33.901.300
10,7	Hội Cựu chiến binh	67.121.000		67.121.000	22.523.000	22.523.000
10,8	Hội Khuyến học	18.092.000		18.092.000	4.860.000	4.860.000
10,9	Hội Chữ thập đỏ	24.456.000		24.456.000	6.480.000	6.480.000
10,10	Hội Người cao tuổi	73.705.000		73.705.000	7.884.000	7.884.000
10,11	Hội đặc thù (TNXP, Nğ, m, CD DC)	54.276.000		54.276.000	23.580.000	23.580.000
11	Chi cho công tác xã hội	90.532.000		90.532.000	25.353.000	25.353.000
	- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	80.532.000		80.532.000	25.353.000	25.353.000
	- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa				-	-
	- Công tác xã hội khác	10.000.000		10.000.000	-	-
12	Nộp trả ngân sách cấp trên				55.000.000	55.000.000
III	Dự phòng	79.000.000		79.000.000	-	-

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ IV NĂM 2024**

Căn cứ Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện
Đông Hỷ về việc giao dự toán thu - chi ngân sách huyện Đông Hỷ năm 2023;

Căn cứ Quyết định số: 249/ QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND xã
Hóa Thượng về việc giao dự toán thu – chi ngân sách xã Hóa Thượng năm 2023;

UBND xã Hóa Thượng báo cáo ước thực hiện nhiệm vụ quý 4 năm
2023, như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách quý 4 năm 2023:

1. Thu ngân sách:

Thu ngân sách nhà nước trong cân đối quý 4 năm 2023 đạt
2.598.449.558Đ/5.586.000.000đ = 46% dự toán;

Năm 2023 là năm thị trường đất đóng băng, không có nhiều giao dịch
mua bán chuyển đổi quyền sử dụng đất nên tỉ lệ thu thấp. Để có kết quả thu cao
hơn cần phối hợp tốt hơn nữa với Chi cục thuế khu vực Võ Nhai - Đông Hỷ đưa
ra các biện pháp cương quyết của UBND, Hội đồng tư vấn thuế thường xuyên
bám nắm địa bàn, khai thác triệt để các nguồn thu hiện có, đảm bảo thu đúng,
thu đủ không để thất thoát nguồn thu.

2/ Chi ngân sách:

Thực hiện chi thường xuyên quý 4 năm 2023 là: 2.148.618.279/
5.5486.000.000đ đạt 38% dự toán giao đầu năm và bổ sung trong năm

Trong quý 4 năm 2023 UBND thị trấn Hóa Thượng thực hiện các khoản chi
ngân sách kịp thời, đảm bảo theo dự toán và các quy định trong quản lý tài chính.

Trên đây là thuyết minh tình hình ước thực hiện dự toán quý 4 năm 2023 của
UBND thị trấn Hóa Thượng./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Huy